

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ng V Q, sinh năm: 1988.

Bị đơn: Chị Tr Th Th, sinh năm: 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn L M, xã B S, huyện Th B, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn: Ông L Th Ngh - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bị đơn: Bà Đ Th Nh - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ng V Q và chị Tr Th Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho anh Ng V Q nuôi dưỡng 01 người con chung là Ng V C, sinh ngày 29/9/2011 và Chị Tr Th Th nuôi dưỡng 01 người con chung là Ng Th Th X, sinh ngày 3/11/2015. Anh Q, chị Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau do không ai có yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Chị Tr Th Th và anh Ng V Q thống nhất có trách nhiệm chung để trả khoản vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Thuận Bắc vào ngày 12/6/2017. Chị Tr Th Th và anh Ng V Q mỗi người có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Thuận Bắc là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

- Về án phí: Anh Ng V Q đồng ý nộp toàn bộ án phí nhưng được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo diện hộ nghèo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên được miễn tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
- UBND xã Định Bình, Yên Định, Thanh Hóa (Số ĐKKH 55, quyền số 01, ngày 18/10/2010);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Minh Đăng